

Số: 29/2022/QĐST-DS

Tân Hiệp, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST- DS ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Cẩm H**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: số 93, ấp Kinh C, thị trấn T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Bà **Trần Tuyết D**, sinh năm: 1968

Địa chỉ: khu phố Đ, thị trấn T, huyện Tân Hiệp, Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Cẩm H với bị đơn bà Trần Tuyết D thống nhất, hiện tại phía bà D còn nợ bà H số tiền nợ vay là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn).

Hai bên thỏa thuận thời hạn và phương thức trả nợ như sau:

Vào ngày 01/9/2022 (Dương lịch) bà Trần Tuyết D có trách nhiệm trả một lần số tiền nợ vay 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn) cho bà Phạm Thị Cẩm H là dứt nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm: Các bên thống nhất án phí sơ thẩm giá ngạch của số tiền 10.000.000 đồng là $10.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 500.000 \text{ đồng}$. Do các bên đương sự đã tự thỏa thuận giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên số tiền án phí sơ thẩm giá ngạch phải chịu là $50\% \times 500.000 \text{ đồng} = 250.000 \text{ đồng}$. Phía bà Trần Tuyết D tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Cẩm H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006237 ngày 22/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT